CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----*----**

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE – VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS

TCCS 03/VDN/2022

CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

Email: d1-hha@vedaninternational.com

-2022-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 03/VDN/2022

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

E-mail: d1-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Bánh kem xốp hương dừa Vedan More – Vedan More Coconut Flavoured Wafers

2. Thành phần: Bột mì, đường xay, shortening, bột whey, bột kem, dầu đậu nành, chất nhũ hóa (INS 322(i)), chất ổn định (INS 460(ii)), hương liệu tổng hợp (hương dừa, hương sữa), bột nở.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

a) Quy cách đóng gói (khối lượng tịnh): 30 g, 360 g (12 gói x 30 g) và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

b) Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì nhựa tráng nhôm. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: KCG CORPORATION CO., LTD (Bangplee Branch)

Địa chỉ: 79 Moo 11 Thepharak Rd., Bangpla, Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand.

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, phân phối và kinh doanh sản phẩm "Bánh kem xốp hương dừa Vedan More – Vedan More Coconut Flavoured Wafers" đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18).

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2).
- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5).
- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 01 năm 2022

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

M.S.D.N: 3600239719 CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM H. LONG THÀNH T. ĐỒNG NAI

NI CHIH HAO

NHÃN GÓC

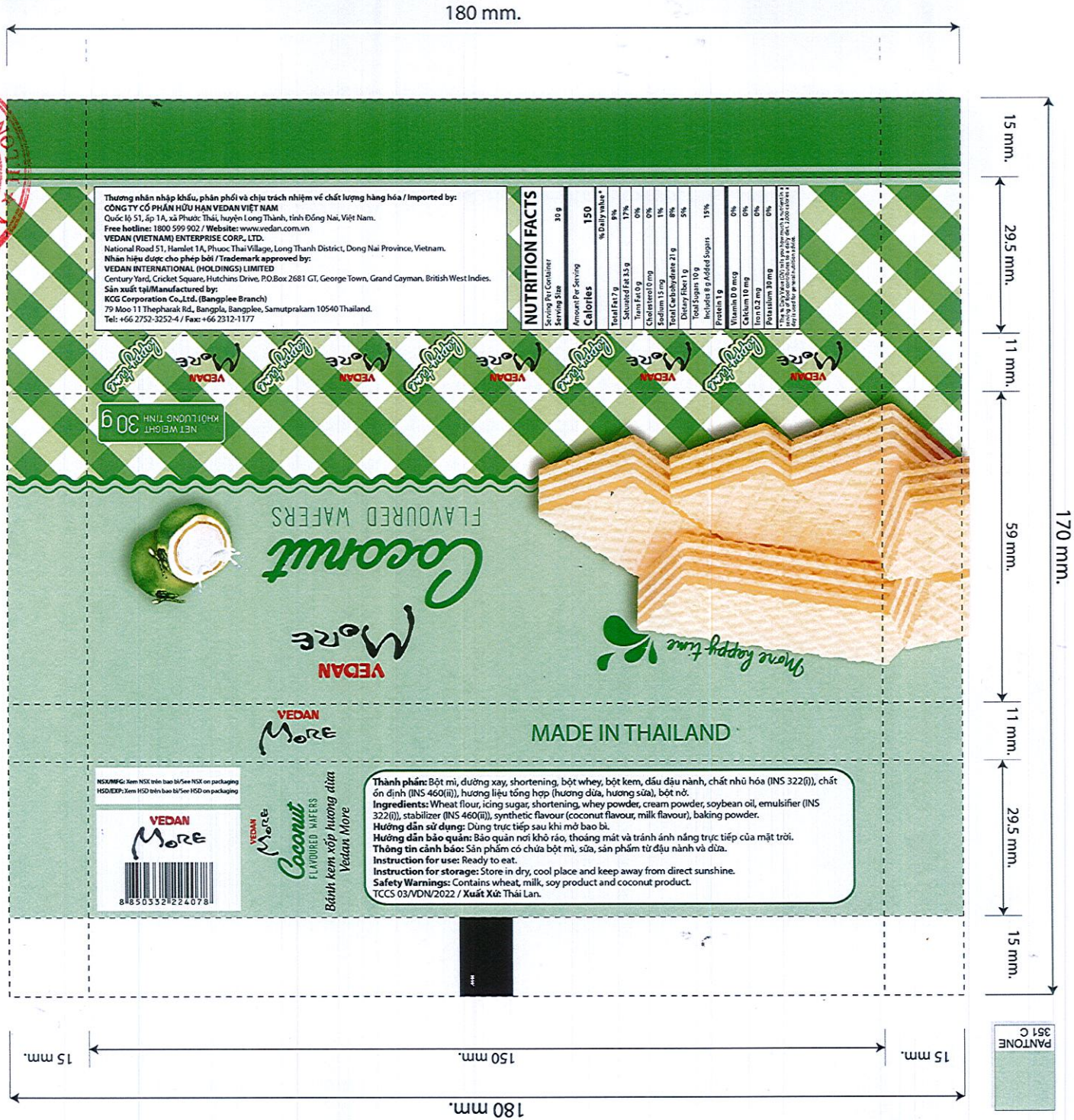
180 mm.
15 mm.
29.5 mm.
11 mm.
59 mm.
11 mm.
29.5 mm.
15 mm.
170 mm.
Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa / Imported by:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
Free hotline: 1800 599 902 / Website: www.vedan.com.vn
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD.
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam.
Nhãn hiệu được cho phép bởi / Trademark approved by:
VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED
Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O.Box 2681 GT, George Town, Grand Cayman, British West Indies.
Sản xuất tại/Manufactured by:
KCG Corporation Co.,Ltd. (Bangplee Branch)
79 Moo 11 Thepharak Rd., Bangpla, Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand.
Tel: +66 2752-3252-4 / Fax: +66 2312-1177
NUTRITION FACTS
Serving Per Container
Serving Size 30 g
Amount Per Serving
Calories 150
% Daily Value*
Total Fat 7 g 9%
Saturated Fat 3.5 g 17%
Trans Fat 0 g 0%
Cholesterol 0 mg 0%
Sodium 15 mg 1%
Total Carbohydrate 21 g 8%
Dietary Fiber 1 g 5%
Total Sugars 10 g
Includes 8 g Added Sugars 15%
Protein 1 g
Vitamin D 0 mcg 0%
Calcium 10 mg 0%
Iron 0.2 mg 0%
Potassium 30 mg 0%
* The % Daily Value (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to a daily diet. 2,000 calories a day is used for general nutrition advice.
NET WEIGHT
KHỐI LƯỢNG TỊNH 30 g
FLAVOURED WAFERS
Coconut
More
VEDAN
Thơm ngọn dừa
MADE IN THAILAND
NSX/MFG: Xem NSX trên bao bì/See NSX on packaging
HSD/EXP: Xem HSD trên bao bì/See HSD on packaging
8 850332 224078
Coconut
FLAVOURED WAFERS
Bánh kem xốp hương dừa
Vedan More
Thành phần: Bột mì, đường xay, shortening, bột whey, bột kem, dầu đậu nành, chất nhũ hóa (INS 322(i)), chất ổn định (INS 460(ii)), hương liệu tổng hợp (hương dừa, hương sữa), bột nở.
Ingredients: Wheat flour, icing sugar, shortening, whey powder, cream powder, soybean oil, emulsifier (INS 322(i)), stabilizer (INS 460(ii)), synthetic flavour (coconut flavour, milk flavour), baking powder.
Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.
Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa bột mì, sữa, sản phẩm từ đậu nành và dừa.
Instruction for use: Ready to eat.
Instruction for storage: Store in dry, cool place and keep away from direct sunshine.
Safety Warnings: Contains wheat, milk, soy product and coconut product.
TCCS 03/VDN/2022 / Xuất Xứ: Thái Lan.
15 mm.
150 mm.
15 mm.
180 mm.
PANTONE 351 C

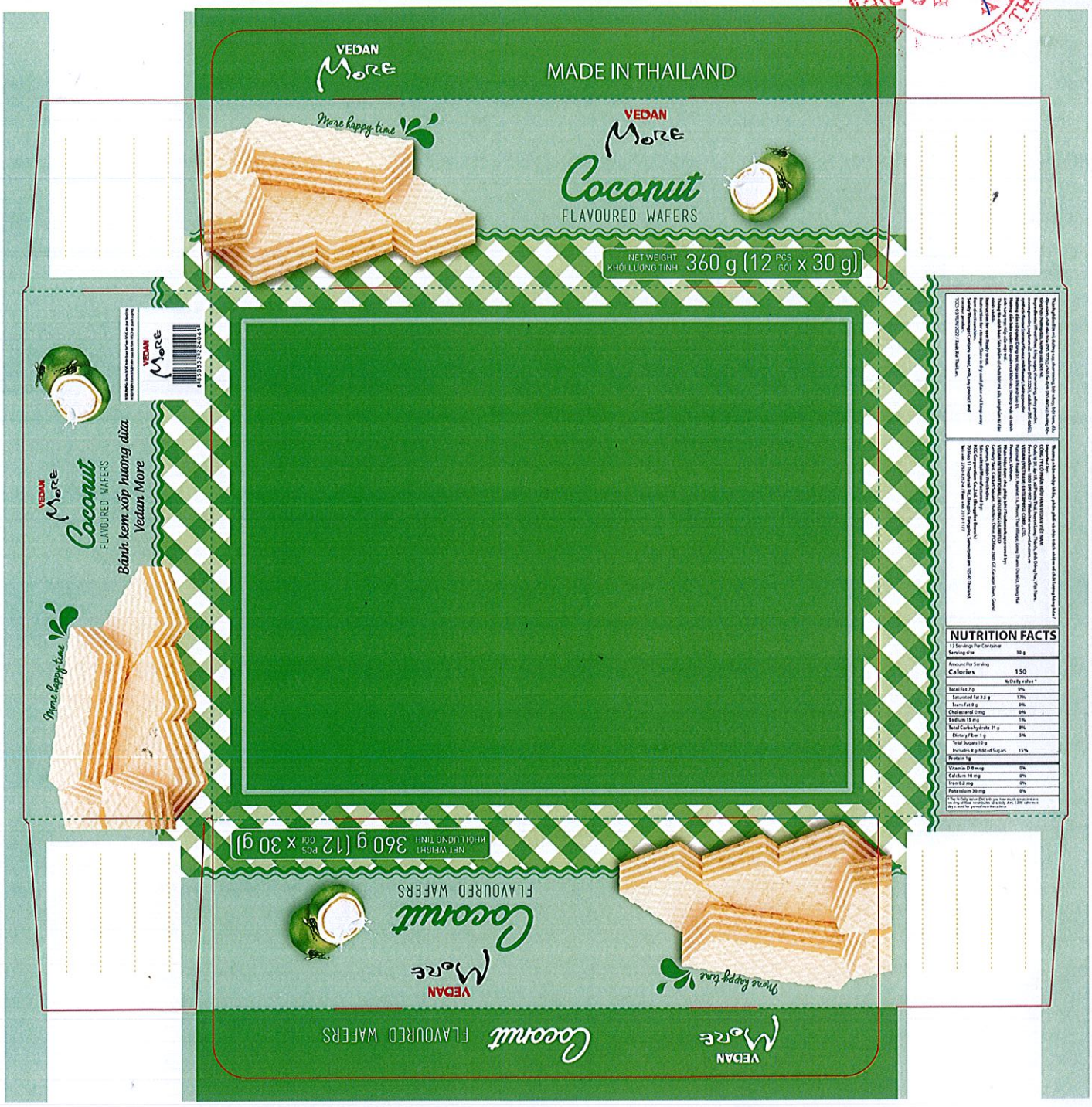

PANTONE 351 C

NHÃN GỐC

PHÓNG TO THÔNG TIN GHI NHÃN SẢN PHẨM BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE 360G

Thành phần: Bột mì, đường xay, shortening, bột whey, bột kem, dầu đậu nành, chất nhũ hóa (INS 322(i)), chất ổn định (INS 460(ii)), hương liệu tổng hợp (hương dừa, hương sữa), bột nở.
Ingredients: Wheat flour, icing sugar, shortening, whey powder, cream powder, soybean oil, emulsifier (INS 322(i)), stabilizer (INS 460(ii)), synthetic flavour (coconut flavour, milk flavour), baking powder.
Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.
Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa bột mì, sữa, sản phẩm từ đậu nành và dừa.
Instruction for use: Ready to eat.
Instruction for storage: Store in dry, cool place and keep away from direct sunshine.
Safety Warnings: Contains wheat, milk, soy product and coconut product.
TCCS 03/VDN/2022 / **Xuất Xứ:** Thái Lan.

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa / Imported by:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
Free hotline: 1800 599 902 / **Website:** www.vedan.com.vn
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD.
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam.
Nhãn hiệu được cho phép bởi / Trademark approved by:
VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED
Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O.Box 2681 GT, George Town, Grand Cayman, British West Indies.
Sản xuất tại/Manufactured by:
KCG Corporation Co.,Ltd. (Bangplee Branch)
79 Moo 11 Thepharak Rd., Bangpla, Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand.
Tel: +66 2752-3252-4 / **Fax:** +66 2312-1177

NUTRITION FACTS

12 Servings Per Container	
Serving size	30 g
Amount Per Serving	
Calories	150
	% Daily value *
Total Fat 7 g	9%
Saturated Fat 3.5 g	17%
Trans Fat 0 g	0%
Cholesterol 0 mg	0%
Sodium 15 mg	1%
Total Carbohydrate 21 g	8%
Dietary Fiber 1 g	5%
Total Sugars 10 g	
Includes 8 g Added Sugars	15%
Protein 1g	
Vitamin D 0 mcg	0%
Calcium 10 mg	0%
Iron 0.2 mg	0%
Potassium 30 mg	0%

* The % Daily Value (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to a daily diet. 2,000 calories a day is used for general nutrition advice.

M.S.D.N: 3600239719 CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM H. LONG THÀNH T. ĐỒNG NAI

Sample ID: 211127010
BN: 211127010
Page: 1 / 1

ANALYTICAL RESULTS

Sample name: BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS

NUTRITION FACTS

Servings Per Container	
Serving Size	**30g**
Amount Per Serving	
Calories	**150**
	% Daily Value *
Total fat 7g	**9 %**
Saturated Fat 3.5 g	17 %
Trans Fat 0g	0 %
Cholesterol 0mg	**0 %**
Sodium 15mg	**1 %**
Total Carbohydrate 21g	**8 %**
Dietary Fiber 1g	5%
Total Sugars 10g	
Includes 8g added sugars	15 %
Protein 1g	
Vitamin D 0mcg	**0 %**
Calcium 10mg	**0 %**
Iron 0.2mg	**0 %**
Potassium 30g	**0 %**

* The % Daily Value (DV) tells you how much nutrient in a serving of food contributes to a daily diet. 2,000 calories a day is used for general nutrition advice.

Ghi chú: Số liệu đường thêm vào do khách hàng cung cấp
Note: The data of added sugars provided by customer.

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE**
VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Cảm quan (Sensory)	Dạng thanh dài hình chữ nhật, màu vàng nhạt, có lớp kem ở giữa, vị ngọt đặc trưng của sản phẩm, không có tạp chất lạ, mùi thơm đặc trưng của sản phẩm (Long bar, light yellow, cream in the middle, no impurities, characteristic sweetness and odor of the product)			Cảm quan / Sensory

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE**
VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Melamine	KPH/ N.D	µg/kg	60	HD.TN.005 (CLG - MEL 1.01)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS**
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Aflatoxins B1	KPH/ N.D	µg/kg	0.15	HD.TN.007 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Aflatoxins total (B1,B2,G1,G2)	KPH/ N.D	µg/kg	0.15 each compound	HD.TN.007 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Zearalenone	KPH/ N.D	µg/kg	0.05	Ref. Anal. Bioanal. Chem. (2010) 397, 765-776
Deoxynivalenol	KPH/ N.D	µg/kg	50	Ref. Anal. Bioanal. Chem. (2010) 397, 765-776
Ochratoxin A	KPH/ N.D	µg/kg	0.6	HD.TN.075 (Ref. Anal. Bioanal. Chem. (2010) 397, 765-776) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

KT. Giám đốc
On behalf of director

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE**
VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Pb (Chì) (Lead)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)
Cd (Cadimi) (Cadmium)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE**
VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Bacillus cereus	<10	CFU/g		TCVN 4992:2005 (ISO 7932:2004) (*)
Clostridium perfringens	<10	CFU/g		TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004) (*)
Coliforms	<10	CFU/g		TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007) (*)
Escherichia coli	0	MPN/g		TCVN 6846:2007 (ISO 7251:2005) (*)
Staphylococcus aureus	<10	CFU/g		AOAC 975.55 (*)
Tổng số nấm men, nấm mốc (Yeast and Molds)	<10	CFU/g		TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (*)
Tổng số vi sinh vật hiếu khí (Total plate counts)	<10	CFU/g		TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).
Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (<10 CFU/g) khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa và 0 MPN/g khi không có ống nghiệm nào cho kết quả dương tính.
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g (<10 CFU/g) when the dish contains no colony and 0 MPN/g when the presumptive test is negative.

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

CÔNG TY TNHH MTV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS**
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Béo tổng (Fat total)	23.2	g/100g		HD.TN.023 (AOAC 996.06) (*)
Cholesterol	KPH/ N.D	mg/100g	1.5	HD.TN.305 (Ref. J. Agric. Food Chem. 2006, 54, 4107-4113) (*)
Độ ẩm (Moisture content)	1.74	g/100g		HD.TN.047 (*)
Fat Saturated	11.2	g/100g		Ref. AOAC 996.06 (GC/MS)
Fiber Dietary (Xơ dinh dưỡng)	4.49	g/100g		AOAC 991.43 (*)
Na (Natri) (Sodium)	46.3	mg/100g		HD.TN.226 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 985.35) (*)
Năng lượng (Calories)	507	Kcal/100g		Calculated Value (FAO, Food & Nutrition P. 77, 2003)
Protein	4.59	g/100g		HD.TN.038 (Ref. AOAC 928.08) (*)
Sugar Total (Đường tổng)	31.8	g/100g		Ref. EC 152 -2009, TCVN 4594-1988 (*)
Total Carbohydrate	70.0	g/100g		Calculated Value (FAO, Food & Nutrition P. 77, 2003)
Fat Trans	KPH/ N.D	g/100g	0.01	HD.TN.135 (Ref. AOAC 996.06) (*)
Vitamin D (Vitamin D2 & Vitamin D3)	KPH/ N.D	µg/100g	0.5 mỗi chất	Ref. AOAC 995.05 (LC/MS/MS)

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 211127010

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 211127010
Tên mẫu / Name of Sample : **BÁNH KEM XỐP HƯƠNG DỪA VEDAN MORE**
VEDAN MORE COCONUT FLAVOURED WAFERS
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín/ Sample in sealed bag
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 27 / 11 / 2021
Thời gian phân tích/Time of analysis : 27 / 11 / 2021 - 04 / 12 / 2021
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04 / 12 / 2021

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Ca (Canxi) (Calcium)	23.4	mg/100g		HD.TN.226 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 985.35) (*)
Fe (Sắt tổng) (Total Iron)	0.64	mg/100g		HD.TN.226 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 985.35) (*)
K (Kali) (Potassium)	107	mg/100g		HD.TN.226 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 985.35) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

MS. Trinh Thi Minh Nguyet